

*Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2017*

**BÁO CÁO****Đánh giá công tác thực hiện nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2016,  
triển khai nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2017****Phần thứ nhất****ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH TÀI CHÍNH - NSNN NĂM 2016**

Nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2016 được triển khai trong bối cảnh tình hình KT-XH tiếp tục có nhiều chuyển biến, hoạt động SX-KD ở một số ngành, lĩnh vực vẫn duy trì đà tăng trưởng; thị trường tài chính, tiền tệ ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp; thu hút và giải ngân vốn FDI tăng mạnh... Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, tác động lớn nguồn thu NSNN, như: tăng trưởng kinh tế ước đạt 6,21% (không đạt kế hoạch đề ra là 6,7%); giá dầu thô thế giới dao động ở mức thấp; thiên tai, lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn, ô nhiễm môi trường biển; vấn đề mất vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo trật tự an toàn xã hội còn nhiều bất cập.

Thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự nỗ lực phấn đấu cao của cả hệ thống chính trị từ trung ương đến địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước; cùng với quyết tâm của toàn ngành Tài chính, nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2016 đã cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu dự toán Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao, góp phần quan trọng hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển KT-XH. Cụ thể như sau:

**1. Điều hành chính sách tài khóa chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm; tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính.**

Trên cơ sở sớm nhận diện, đánh giá những khó khăn, thách thức phát sinh, ngay từ đầu năm, Bộ Tài chính đã chủ động xây dựng các kịch bản điều hành NSNN; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 22/CT-TTg về tăng cường chỉ đạo điều hành nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2016, trong đó yêu cầu phấn đấu hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu NSNN; quản lý chi chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; giữ bội chi NSNN trong phạm vi dự toán Quốc hội quyết định.

Trong điều hành, đã rà soát để sửa đổi, bổ sung, ban hành mới chính sách về tài chính, thuế, phí phù hợp với thực tế và cam kết hội nhập quốc tế.

Về thu ngân sách, mặc dù đã tích cực triển khai ngay từ đầu năm, song tiến độ thu NSNN, đặc biệt là NSTW năm nay luôn đạt thấp so với dự toán và chậm hơn so với cùng kỳ năm 2015. Tháng 10/2016, Bộ Tài chính đã báo cáo Chính phủ trình Quốc hội đánh giá thu NSNN năm 2016 ước vượt khoảng 24,5 nghìn tỷ đồng; trong đó, thu NSDP vượt khoảng 36 nghìn tỷ đồng; thu NSTW hụt khoảng 8 - 12 nghìn tỷ đồng, chủ yếu do giá dầu thô giảm (giá dự toán 60 USD/thùng; thực hiện khoảng 44 USD/thùng).

Để phấn đấu giảm tối đa số hụt thu NSTW, Bộ Tài chính đã chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý thu; triển khai các biện pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế;

đôn đốc thu các khoản theo kết quả kiểm toán, thanh tra; xử lý thu nợ đọng thuế; tập trung vào những địa bàn, lĩnh vực có đóng góp số thu NSTW.

Cơ quan Thuế đã thanh tra, kiểm tra gần 82 nghìn doanh nghiệp, qua đó xử lý tăng thu ngân sách 14,5 nghìn tỷ đồng; đã thu được 42 nghìn tỷ đồng nợ thuế (*số dư nợ thuế đến cuối năm 2016 khoảng 72,4 nghìn tỷ đồng, giảm 2% so cuối năm 2015*); đã chuyển cơ quan công an 2.776 hồ sơ vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật về thuế.

Cơ quan Hải quan đã thực hiện gần 9,3 nghìn cuộc kiểm tra sau thông quan, qua đó xử lý tăng thu ngân sách 3,3 nghìn tỷ đồng; đã bắt giữ, xử lý gần 15,4 nghìn vụ buôn lậu, tăng thu cho ngân sách 166 tỷ đồng; đã thu hồi và xử lý được 499 tỷ đồng nợ thuế; đã khởi tố 48 vụ và chuyển các cơ quan khác khởi tố 95 vụ; ban hành 25 quyết định tịch thu hàng hóa vô chủ do không xác định được chủ sở hữu, xử lý 192 container hàng hóa vi phạm.

Nhờ vậy, kết quả thu ngân sách đã đạt khá hơn dự báo. Đến ngày 31/12/2016, thu cân đối NSNN ước đạt khoảng 1.094 nghìn tỷ đồng, vượt 79,6 nghìn tỷ đồng (+7,8%) so dự toán, tăng thêm 55 nghìn tỷ đồng so báo cáo Quốc hội. Trong đó, thu NSDP đạt 118,6% dự toán (tương ứng vượt 77,8 nghìn tỷ đồng), hầu hết các địa phương đều thu đạt và vượt dự toán được giao (58/63 địa phương); thu NSTW không kê ghi thu, ghi chi viện trợ cho các dự án, cơ bản đạt dự toán.

Về chi NSNN, đã thực hiện điều hành chặt chẽ; mặc dù có những thời điểm nguồn thu ngân sách tập trung chậm, nhưng vẫn đảm bảo theo đúng dự toán, đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị của các đơn vị sử dụng ngân sách. Điều hành quản lý chặt chẽ nguồn dự phòng các cấp; tạm giữ lại 50% dự toán chi dự phòng NSTW và NSDP (đối với những địa phương dự kiến giảm thu) để chủ động xử lý khi nguồn thu NSNN giảm lớn.

Các bộ, ngành và địa phương đã nghiêm túc tổ chức triển khai các giải pháp đề ra, chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi quy định; chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng.

Cơ quan tài chính đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc sử dụng ngân sách tại một số bộ, địa phương; một số dự án đầu tư sử dụng vốn NSNN; tăng cường công tác kiểm soát chi của KBNN. Nhờ đó, kỷ luật tài chính được tăng cường, hiệu quả sử dụng NSNN có tiến bộ.

Về thực hiện vốn đầu tư XDCB, mặc dù Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có những chỉ đạo sát sao, liên tục, nhưng công tác phân bổ và giải ngân vốn đầu tư năm nay vẫn rất chậm. Ước đến ngày 31/12/2016 giải ngân nguồn vốn NSNN mới đạt khoảng 80% dự toán, vốn trái phiếu Chính phủ ước đạt 55,2% dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (*cùng kỳ năm 2015 tương ứng đạt 79% và 72% dự toán*).

Trên cơ sở kết quả thực hiện thu, rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai, cân đối NSTW được đảm bảo; giữ mức bội chi NSNN trong phạm vi dự toán Quốc hội quyết định.

**2. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.**

- Công tác xây dựng thể chế năm 2016 cơ bản đáp ứng được yêu cầu đề ra, phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu quản lý Nhà nước. Bộ Tài chính đã trình 119 đề án; trong đó có 62 đề án đã được ký ban hành/ hoàn thành, gồm: 01 Nghị quyết của Bộ

Chính trị (Nghị quyết số 07-NQ/TW về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại NSNN, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững); 02 luật (Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu sửa đổi; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB và Luật quản lý thuế); 02 Nghị quyết của Quốc hội (Nghị quyết số 28/2016/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 55/2010/QH12 về miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp; Nghị quyết số 25/2016/QH14 về kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2016 - 2020); 03 Nghị quyết của Ủy ban TVQH (Nghị quyết số 266/2016/UBTVQH14 ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên của NSNN; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án; Nghị quyết về việc ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm quốc gia, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm quốc gia, dự toán NSNN, phương án phân bổ NSTW và phê chuẩn quyết toán NSNN hằng năm); 38 nghị định của Chính phủ; 17 quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 30 đề án đang làm thủ tục để ký ban hành; soạn thảo và ban hành theo thẩm quyền 328 thông tư.

Triển khai các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao năm 2016, Bộ Tài chính đã thành lập Tổ công tác và ban hành Quy chế theo dõi, đánh giá, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và cấp dưới triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đảm bảo chất lượng, thời hạn theo quy định; góp phần tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong thực thi công vụ và nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

- Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC), hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, Bộ Tài chính đã ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP của Chính phủ với 73 giải pháp cụ thể (trọng tâm là lĩnh vực thuế, hải quan), chi tiết thành 118 sản phẩm đầu ra; chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ với 34 giải pháp chi tiết thành 46 sản phẩm đầu ra. Kết quả đã hoàn thành 75/118 nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP (trong đó hoàn thành 100% nhiệm vụ giao năm 2016); hoàn thành 29/46 nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 35/NQ-CP (trong đó hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao năm 2016). Đã rà soát, ban hành 07 TTHC, bãi bỏ 92 TTHC trong lĩnh vực thuế; giảm được 22,1% số TTHC (giảm xuống còn 300 TTHC) trong lĩnh vực thuế so với cuối năm 2015, vượt so với yêu cầu đề ra là giảm tối thiểu 10%.

Đồng thời, đã đánh giá tác động đối với 128 TTHC; rà soát, chuẩn hóa 908 TTHC; ban hành 29 quyết định công bố công khai các TTHC và cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Đã rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa đối với 91 TTHC, giấy tờ công dân, bãi bỏ 17 tờ khai và 16 TTHC.

Tiếp tục mở rộng hệ thống khai thuế qua mạng (đã có gần 564,5 nghìn doanh nghiệp đăng ký khai qua mạng, bằng 99,6% số doanh nghiệp đang hoạt động); trên 547 nghìn doanh nghiệp đăng ký sử dụng dịch vụ với cơ quan thuế; đã hoàn thành việc cấp mã số thuế tự động; triển khai thí điểm hoàn thuế điện tử tại 5 Cục thuế.

Thực hiện thủ tục hải quan điện tử tại 34/34 Cục hải quan; cơ bản các quy trình, thủ tục hải quan đã được tự động hóa trên phạm vi toàn quốc; đã cung cấp 181 dịch vụ công trực tuyến (trong đó mức độ 3 và 4 có 119 dịch vụ) liên quan đến TTHC hải quan; kết nối thực hiện 36 TTHC thông qua Cơ chế một cửa quốc gia với 10/14 Bộ, góp phần cắt giảm chi phí và thời gian cho doanh nghiệp.

Hệ thống KBNN tiếp tục mở rộng kết nối, tăng cường hoạt động thu, chi qua các

ngân hàng; thí điểm triển khai kiểm soát chi, đăng ký tài khoản và tiếp nhận thông tin về cam kết chi qua mạng điện tử.

### **3. Tích cực đẩy mạnh tái cơ cấu đầu tư công, tái cơ cấu DNNN và thị trường tài chính.**

- Về tái cơ cấu đầu tư công: Bộ Tài chính đã chủ động tham gia với các bộ, ngành về kế hoạch đầu tư công trung hạn gắn với kế hoạch tài chính - NSNN giai đoạn 2016 - 2020; trình Thủ tướng Chính phủ các giải pháp xử lý khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Luật đầu tư công, Luật xây dựng; phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra theo Nghị quyết số 60/NQ-CP của Chính phủ. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, thanh tra, kiểm soát chi, đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn đầu tư từ NSNN, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn ODA, vốn tín dụng đầu tư nhà nước có hiệu quả.

- Về tái cơ cấu thị trường tài chính:

*Đối với thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu:* Tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp lý về thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu. Triển khai các giải pháp cải thiện thanh khoản cho thị trường, rút ngắn chu kỳ thanh toán, cấp mã số trực tuyến cho nhà đầu tư nước ngoài; thu hút các dòng vốn trong và ngoài nước. Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, xử lý kịp thời các vi phạm. Quy mô vốn hóa thị trường chứng khoán và thị trường trái phiếu cuối năm 2016 đạt tỷ lệ khoảng 70,9% GDP (năm 2015 là 56,5% GDP).

*Đối với thị trường bảo hiểm:* Tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp lý về thị trường bảo hiểm; thực hiện tái cơ cấu các doanh nghiệp bảo hiểm, tăng cường năng lực quản trị doanh nghiệp, mở rộng các sản phẩm dịch vụ bảo hiểm. Tăng cường công tác giám sát thị trường bảo hiểm. Ước tính tổng doanh thu phí bảo hiểm tăng 22,7% so với năm 2015; đầu tư trở lại nền kinh tế 186,57 nghìn tỷ đồng, chi trả quyền lợi bảo hiểm 25,87 nghìn tỷ đồng. Bảo hiểm ngày càng thể hiện vai trò là bệ đỡ của doanh nghiệp trong quá trình hội nhập và phát triển nền kinh tế thị trường.

*Đối với thị trường xổ số và trò chơi có thưởng:* Tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp lý về kinh doanh đặt cược, casino, trò chơi điện tử có thưởng, nhằm phát triển lành mạnh, công khai, minh bạch và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người chơi; triển khai sản phẩm xổ số điện toán. Đồng thời, tăng cường quản lý, giám sát thị trường.

- Về tái cơ cấu DNNN: Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các đề án, chính sách về sắp xếp, đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của DNNN. Đã trình Thủ tướng Chính phủ đề án tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2016 - 2020. Đồng thời, tích cực phối hợp, đôn đốc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước khẩn trương triển khai thực hiện tái cơ cấu DNNN. Năm 2016, có 56 doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa, với tổng giá trị thực tế là 34 nghìn tỷ đồng (phần vốn Nhà nước 24,39 nghìn tỷ đồng). Các tập đoàn, tổng công ty, SCIC đã thoái vốn trên 5,1 nghìn tỷ đồng, thu về 18,83 nghìn tỷ đồng.

### **4. Tăng cường quản lý thị trường, giá cả, kiểm soát lạm phát.**

Tiếp tục xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý giá; chủ động phối hợp với các bộ, ngành liên quan thực hiện quản lý, điều hành đối với các mặt hàng quan trọng, thiết yếu như xăng dầu; điều chỉnh giá dịch vụ công (xăng dầu, sữa, dịch vụ giáo dục, dịch vụ y tế, cước vận tải...) theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2016.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về giá. Giám sát chặt chẽ hoạt động đăng ký, kê khai giá của doanh nghiệp. Phối hợp với các lực lượng chức năng tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại; kiểm tra, xử lý các hành vi mua bán, vận chuyển hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng, mất vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường thông tin, tuyên truyền về giá trên các phương tiện thông tin đại chúng, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Giá hàng hóa thế giới, đặc biệt là dầu thô và các nguyên, nhiên liệu đầu vào ở mức thấp, góp phần giảm sức ép lạm phát từ bên ngoài. Kết hợp với các giải pháp đã triển khai mang lại kết quả tích cực, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân cả năm tăng 2,66%, lạm phát cơ bản bình quân tăng 1,83% so với năm 2015.

## **5. Tích cực triển khai công tác huy động vốn; tăng cường quản lý nợ công chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay.**

- *Về công tác huy động vốn:* Chủ động, tích cực triển khai các giải pháp huy động vốn cho NSNN, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với chính sách tiền tệ, không làm ảnh hưởng đến việc huy động và tăng trưởng tín dụng phục vụ hoạt động SX - KD của nền kinh tế. Đã phát hành được 281,75 nghìn tỷ đồng trái phiếu Chính phủ trên thị trường, huy động 55 nghìn tỷ đồng từ Bảo hiểm Xã hội, giải ngân vốn vay ODA và vay ưu đãi khoảng 1,9 tỷ USD, đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chi ngân sách theo dự toán và đầu tư các chương trình, dự án.

- *Về quản lý nợ công và nợ quốc gia:* Đã trình và được Quốc hội thông qua về định hướng huy động và sử dụng nợ công giai đoạn 2016-2020. Đảm bảo chi trả nợ đầy đủ, đúng hạn, trong phạm vi dự toán. Thường xuyên theo dõi đánh giá mức an toàn nợ công, nợ Chính phủ. Tăng cường quản lý, giám sát nợ Chính phủ bảo lãnh cũng như nợ của chính quyền địa phương.

Tiếp tục cơ cấu lại nợ trong nước, tập trung phát hành trái phiếu Chính phủ kỳ hạn từ 5 năm trở lên (*chiếm 91,1% tổng khối lượng phát hành năm 2016, vượt yêu cầu theo Nghị quyết Quốc hội là tối thiểu 70%*); kỳ hạn bình quân trái phiếu là 8,77 năm (*cao hơn 1,82 năm so năm 2015*), nâng kỳ hạn bình quân của danh mục trái phiếu Chính phủ cuối năm 2016 lên 5,71 năm, dài gấp 3 lần so với năm 2011 và 2 lần so với năm 2013 (*thời điểm cuối năm 2011 là 1,84 năm, cuối năm 2012 là 2,03 năm, cuối năm 2013 là 2,8 năm, cuối năm 2014 là 3,1 năm và cuối năm 2015 là 4,44 năm*); lãi suất trái phiếu bình quân năm 2016 là 6,49%/năm, giảm 54,5% so với năm 2011 và giảm 17% so với năm 2013 (*bình quân năm 2011 là 11,9%/năm; năm 2012 là 9,8%/năm, năm 2013 là 7,79%/năm; năm 2014 là 6,54%/năm và năm 2015 là 6,36%/năm*). Đồng thời, thực hiện thành công việc hoán đổi trái phiếu Chính phủ có kỳ hạn còn lại dưới 5 năm để tái cơ cấu danh mục nợ. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án chuyển đổi 364 nghìn tỷ đồng các khoản vay của NSNN từ Bảo hiểm Xã hội Việt Nam dưới hình thức hợp đồng vay sang hình thức trái phiếu Chính phủ. Đến cuối năm 2016, cơ cấu các khoản nợ vay trong nước/vay ngoài nước trong danh mục nợ của Chính phủ khoảng 59%/41%, tăng so với các năm trước (*thời điểm cuối năm 2011 là 38,9%/61,1%; năm 2012 là 43,1%/56,9%; năm 2013 là 50%/50%, năm 2014 là 55,6%/44,4% và năm 2015 khoảng 57%/43%*), phù hợp với mục tiêu đã đề ra, giảm sự phụ thuộc vào các nguồn vay ngoài nước.

Ước tính đến cuối năm 2016, dư nợ công khoảng 64,73%GDP, dư nợ Chính phủ khoảng 53,62%GDP. Nợ công được quản lý, kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo trong giới

hạn cho phép.

## **6. Tiếp tục đổi mới cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.**

Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định số 141/2016/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ được phân công theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Quyết định số 695/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng và quản lý định mức kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ sự nghiệp công; triển khai thí điểm trao quyền tự chủ toàn diện cho một số trường đại học; thí điểm cổ phần hóa một số đơn vị sự nghiệp công; đẩy mạnh xã hội hóa.

## **7. Công tác đảm bảo an sinh xã hội và phúc lợi xã hội.**

Thực hiện tốt các chính sách bảo đảm ASXH, đã thực hiện chi trả đầy đủ, kịp thời theo tiến độ các khoản kinh phí đã bố trí trong dự toán cho các đối tượng chính sách. Tập trung xử lý kịp thời kinh phí cho các địa phương nhằm khắc phục hậu quả mưa lũ, hạn hán và xâm nhập mặn, hỗ trợ khôi phục sản xuất sau thiên tai và xử lý sự cố về môi trường đối với một số tỉnh miền Trung, đáp ứng các nhiệm vụ đảm bảo ASXH. Trong năm 2016 đã xuất cấp trên 152,2 nghìn tấn gạo dự trữ quốc gia để cứu trợ, cứu đói cho nhân dân và hỗ trợ học sinh vùng khó khăn, xử lý sự cố môi trường biển miền Trung; đã tạm ứng 3 nghìn tỷ đồng cho 04 địa phương từ nguồn tiền Công ty Formosa Hà Tĩnh đền bù.

## **8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tài chính - ngân sách.**

Thanh tra Bộ Tài chính và các đơn vị thanh tra chuyên ngành thuộc Bộ đã thực hiện khoảng 95 nghìn cuộc thanh tra, kiểm tra; thực hiện kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan thuế gần 930 nghìn hồ sơ. Qua đó, đã phát hiện và kiến nghị xử lý về tài chính gần 35 nghìn tỷ đồng (đã thực hiện kiến nghị là 17,9 nghìn tỷ đồng); trong đó: kiến nghị thu nộp ngân sách 26,7 nghìn tỷ đồng; giảm trừ dự toán kinh phí, giảm trừ cấp phát kinh phí 696,4 tỷ đồng; giảm trừ thanh quyết toán, không thanh toán kinh phí 293,6 tỷ đồng; xử lý tài chính khác 7,36 nghìn tỷ đồng.

Công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả được triển khai đồng bộ. Thực hiện vai trò Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Bộ Tài chính đã tham mưu, đề xuất và chủ động phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai nhiều giải pháp; tăng cường đấu tranh chống sản xuất, kinh doanh, XNK trái phép phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc và chất cấm dùng trong thức ăn chăn nuôi, chế biến thực phẩm; chống buôn lậu thuốc lá; kiểm tra C/O đối với mặt hàng sữa thành phẩm từ Singapore, phối hợp từ Trung Quốc...

## **9. Về công tác hợp tác quốc tế và tài chính đối ngoại.**

Tích cực tham gia các hoạt động hợp tác tài chính khu vực, quốc tế; hoàn tất quá trình đàm phán để ký kết Hiệp định TPP, kết thúc đàm phán Hiệp định Việt Nam - EU; đàm phán nội dung thuế quan, dịch vụ tài chính trong các Hiệp định FTA đang đàm phán; đồng thời, đánh giá tác động của các hiệp định thương mại tự do đến thu NSNN để chủ động điều hành NSNN. Năm 2016 đã đàm phán ký kết 34 Hiệp định vay ODA và ưu đãi với tổng giá trị khoảng 5,2 tỷ USD, gấp 1,5 lần so với năm 2015.

**Đánh giá chung**, năm 2016, toàn ngành Tài chính đã chủ động đề xuất, tập trung phần đầu thực hiện nghiêm và đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp tài chính -

NSNN mà Quốc hội, Chính phủ đã đề ra; điều hành quyết liệt thu, chi, giữ bội chi NSNN trong phạm vi Quốc hội cho phép. Quản lý tích cực, từng bước cơ cấu lại, nâng cao tính bền vững nợ công. Quản lý, điều hành giá cả góp phần tích cực thực hiện kiểm soát lạm phát. Chủ động hội nhập tài chính khu vực và quốc tế. Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ASXH, tạo niềm tin của xã hội vào sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ.

Trong điều hành, vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần khắc phục, như: (i) Công tác xây dựng thể chế, chính sách vẫn còn một số trường hợp chưa đảm bảo tiến độ; (ii) Công tác quản lý thu NSNN ở một số địa bàn, lĩnh vực chưa quyết liệt; nợ đọng thuế còn lớn; (iii) Giải ngân vốn đầu tư phát triển còn chậm; (iv) Việc phân bổ và sử dụng vốn vay còn dàn trải, hiệu quả đầu tư một số chương trình, dự án thấp; tình trạng chi sai quy định, vượt tiêu chuẩn định mức vẫn còn xảy ra ở một số đơn vị; (v) Tái cơ cấu, cổ phần hóa DNNN, thoái vốn đầu tư chậm so yêu cầu đề ra.

## **Phần thứ hai**

### **MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH - NSNN NĂM 2017**

#### **1. Dự báo bối cảnh năm 2017:**

Năm 2017 dự báo tình hình tiếp tục có chuyên biến tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định với mức tăng trưởng cao hơn (khoảng 6,7%). Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, nhất là các yếu tố tác động không thuận của hội nhập quốc tế, sự thích ứng của doanh nghiệp còn chậm, quá trình tái cơ cấu nền kinh tế còn khó khăn, chi phí lớn; diễn biến phức tạp, bất thường của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh; biến động khó lường của thị trường tài chính, tiền tệ, thương mại thế giới, dự báo có tác động bất lợi đến sự phát triển kinh tế và hoạt động tài chính - NSNN năm 2017. Đặc biệt, là năm đầu triển khai Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020; Chủ trương, giải pháp tái cơ cấu NSNN, quản lý nợ công; Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020. Đòi hỏi phải rất quyết tâm, nỗ lực phấn đấu, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ tài chính - NSNN.

#### **2. Nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2017:**

Căn cứ Kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán NSNN đã được Quốc hội thông qua, Bộ Tài chính xác định mục tiêu, giải pháp thực hiện nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2017 như sau:

##### **2.1 Mục tiêu tổng quát:**

Huy động tối đa các nguồn lực tài chính của Nhà nước; quản lý, sử dụng triệt để tiết kiệm, hiệu quả, thúc đẩy phát triển KT-XH; từng bước cơ cấu lại NSNN, thực hiện các giải pháp xử lý nợ công theo hướng an toàn, bền vững; đẩy nhanh cải cách khu vực sự nghiệp công, tinh giản biên chế; ưu tiên đảm bảo các chính sách an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh; tăng cường cải cách thủ tục hành chính.

##### **2.2 Nhiệm vụ chủ yếu về NSNN:**

Trên cơ sở kế hoạch phát triển KT-XH năm 2017 và dự báo bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước, Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua dự toán thu cân đối NSNN năm 2017 là **1,21 triệu tỷ đồng**. Trong đó: Dự toán thu nội địa 990 nghìn tỷ đồng; dự toán thu dầu thô 38 nghìn tỷ đồng (giá dầu khoảng 50 USD/thùng); dự toán thu cân

đổi từ hoạt động XNK 180 nghìn tỷ đồng.

Dự toán chi NSNN là **1,39 triệu tỷ đồng**. Trong đó: Dự toán chi đầu tư phát triển NSNN là 357 nghìn tỷ đồng; dự toán chi thường xuyên NSNN là 896 nghìn tỷ đồng; dự toán chi trả nợ lãi là 99 nghìn tỷ đồng. Ngoài ra, chi trả nợ gốc của NSNN (không tính trong chi cân đối NSNN) khoảng 164 nghìn tỷ đồng.

Dự toán bội chi NSNN là 178 nghìn tỷ đồng (3,5%GDP), trong đó bội chi NSTW mức 3,38%GDP (172 nghìn tỷ đồng); bội chi NSDP mức 0,12%GDP (6 nghìn tỷ đồng).

Nhiệm vụ huy động trong năm 2017 là 340 nghìn tỷ đồng, trong đó để bù đắp bội chi 184 nghìn tỷ đồng, để trả nợ gốc 156 nghìn tỷ đồng.

**3. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2017, đề nghị các bộ, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2017 theo nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ; trong đó tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:**

**Một là**, tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; các Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020, Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

**Hai là**, thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, phối hợp đồng bộ với chính sách tiền tệ nhằm hỗ trợ phát triển sản xuất - kinh doanh, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đã đề ra:

Tổ chức điều hành dự toán NSNN năm 2017 tích cực, chủ động, chặt chẽ; tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách; kiên quyết cắt giảm những khoản chi đã có trong dự toán nhưng đến ngày 30/6/2017 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện, trừ trường hợp đặc biệt được Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Chủ động hướng dẫn và báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2017. Hạn chế chi chuyển nguồn; hạn chế ứng trước dự toán năm sau; giữ bội chi NSNN trong phạm vi Quốc hội đã quyết định; phân đầu tăng thu, tiết kiệm chi để giảm bội chi NSNN.

Triển khai quyết liệt công tác huy động vốn; tập trung phát hành trái phiếu Chính phủ kỳ hạn dài. Kiểm soát chặt chẽ nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia trong giới hạn cho phép. Không chuyển vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành vốn cấp phát NSNN. Thực hiện đánh giá đầy đủ tác động lên nợ công và khả năng trả nợ trong trung hạn trước khi thực hiện các khoản vay mới. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại danh mục nợ công theo hướng bền vững.

**Ba là**, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh:

Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ về chương trình cải cách tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020; xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch nhiệm vụ năm 2017 về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính.

Tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra theo Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP, Nghị quyết số 35/NQ-CP và Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ, góp phần thu hẹp khoảng cách năng lực cạnh tranh quốc gia với các nước ASEAN-4.



Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để những cải cách thủ tục hành chính đi vào thực tế, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, người nộp thuế.

**Bốn là**, triển khai quyết liệt công tác thu NSNN, quyết tâm thu đạt và vượt dự toán Quốc hội quyết định:

Tổ chức thực hiện tốt các Luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN năm 2017. Hạn chế tối đa đề xuất, ban hành các chính sách mới làm giảm thu NSNN. Tiếp tục theo dõi chặt chẽ biến động thị trường tài chính, tiền tệ, thương mại thế giới; chủ động rà soát, đánh giá đầy đủ tác động của việc tham gia các hiệp định thương mại tự do (FTAs) đến thu NSNN để có giải pháp chủ động trong điều hành

Các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương giao nhiệm vụ thu ngân sách cho các đơn vị trực thuộc và chính quyền cấp dưới, đảm bảo không thấp hơn so với dự toán được giao. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; chống thất thu, chuyên giá, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế; quản lý chặt chẽ hoàn thuế GTGT trong phạm vi dự toán được giao; kiên quyết xử lý, cưỡng chế, thu hồi nợ thuế theo quy định, giảm nợ đọng thuế, định kỳ công khai các doanh nghiệp nợ thuế.

**Năm là**, tổ chức điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định, chống lãng phí; nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN; chỉ đề xuất ban hành chính sách làm tăng chi NSNN khi thật sự cần thiết và có nguồn đảm bảo:

Thực hiện phân bổ, giao dự toán chi đầu tư XDCB theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và Nghị quyết Quốc hội và tập trung triển khai thực hiện ngay từ những ngày đầu năm.

Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương chủ động báo cáo cấp có thẩm quyền các khó khăn, vướng mắc (nếu có) để kịp thời xử lý. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát đầu tư; nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; không để phát sinh nợ đọng XDCB mới.

Quản lý chặt chẽ, chi trong cân đối NSNN đối với các nguồn thu phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện ô tô, phí đảm bảo hàng hải, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, nguồn vốn trái phiếu Chính phủ theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị quyết Quốc hội. Điều hành chi trong phạm vi dự toán chi được giao và tiến độ một số nguồn thu gắn liền với dự toán chi đầu tư phát triển (thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết,...).

Các địa phương bố trí chi trả nợ lãi trong chi cân đối NSDP; chi trả nợ gốc ngoài chi cân đối NSDP, được bố trí từ nguồn vay, bội thu NSDP cấp tỉnh, kết dư NSDP cấp tỉnh và nguồn tăng thu, tiết kiệm chi theo quy định. Đảm bảo bố trí đủ vốn từ NSDP cho các dự án, chương trình được NSTW hỗ trợ một phần để thực hiện các mục tiêu dự án, chương trình.

Từng bộ, cơ quan trung ương và địa phương chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi thường xuyên; tiết kiệm triệt để ngay từ khâu phân bổ và trong quá trình thực hiện; giảm tối đa và công khai các khoản chi hội nghị, hội thảo, khánh tiết, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; hạn chế mua sắm ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; mở rộng thực hiện khoán xe ô tô công đảm bảo hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm. Tổ chức triển khai mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung theo quy định.

Các bộ, cơ quan trung ương chủ động sắp xếp, cân đối nguồn thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở lên 1,3 triệu đồng/tháng từ ngày 01/7/2017. Các địa phương

thực hiện cơ chế tạo nguồn tiền lương theo chế độ. NSW đảm bảo kinh phí điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội (đối tượng do NSNN đảm bảo) và trợ cấp ưu đãi người có công. Đối với những địa phương ngân sách khó khăn, sau khi thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương mà vẫn không cân đối được nguồn, NSW hỗ trợ một phần kinh phí tiền lương tăng thêm năm 2017.

Các địa phương chủ động sử dụng dự phòng, dự trữ và các nguồn lực hợp pháp của mình để xử lý phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh; cân đối ngân sách trong trường hợp thu ngân sách không đạt dự toán theo quy định.

**Sáu là**, tăng cường công tác quản lý giá, thị trường, góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về quản lý giá; quản lý giá theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước đối với các mặt hàng quan trọng, nhà nước còn định giá, bình ổn giá. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm.

**Bảy là**, đẩy mạnh tái cơ cấu DNNN, hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển đồng bộ thị trường tài chính, thị trường chứng khoán, bảo hiểm, hoạt động đặt cược, casino, trò chơi có thưởng.

**Tám là**, đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công, giá dịch vụ công. Tập trung hoàn thiện, ban hành các danh mục sự nghiệp công sử dụng NSNN; quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các dịch vụ sự nghiệp công lập do Nhà nước quản lý.

**Chín là**, tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu, đảm bảo đúng chính sách, chế độ quy định; thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm toán.

**Mười là**, chủ động hợp tác, hội nhập tài chính quốc tế; tích cực tham gia các hoạt động hợp tác tài chính khu vực, quốc tế; thực hiện đồng bộ các giải pháp hội nhập và hợp tác tài chính quốc tế; tiếp tục thực hiện lộ trình cắt giảm thuế trong khuôn khổ các FTA đã ký kết.

**Mười một là**, điều hành ngân sách trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu và xử lý tiếp các nhiệm vụ của năm 2016:

Tập trung chỉ đạo, điều hành, đảm bảo hoạt động SX-KD trước và sau Tết diễn ra bình thường; theo dõi chặt chẽ tình hình biến động giá cả, thị trường; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây biến động giá bất thường, nhất là giá các mặt hàng thuộc danh mục bình ổn giá, danh mục phải đăng ký giá và các mặt hàng quan trọng.

Triển khai quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách; điều hành ngân sách trên địa bàn (bao gồm ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện và xã) đảm bảo nguồn chi trả lương, các chính sách ASXH và các nhiệm vụ chính trị quan trọng. Xử lý chuyển nguồn sang năm 2017 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính. Sử dụng nguồn tăng thu NSDP năm 2016 theo đúng quy định./.